

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /SGDDĐT-KHTC

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2026

Về triển khai thực hiện Nghị quyết số
80/2025/NQ-HĐND ngày 10/12/2025
của Hội đồng nhân dân Thành phố

Kính gửi:

- Ủy ban nhân dân phường, xã, đặc khu;
- Hiệu trưởng các trường THPT công lập;
- Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc;
- Trường Đại học Sài Gòn;
- Trường Đại học Sư phạm TPHCM;
- Trường Đại học Công thương TPHCM;
- Các trường phổ thông công lập trực thuộc các Sở, ngành trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ Nghị quyết số 80/2025/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2025 của Hội đồng nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh quy định một số chính sách đặc thù hỗ trợ cho trẻ em của cơ sở giáo dục mầm non, học sinh của cơ sở giáo dục phổ thông, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên, trung tâm giáo dục nghề nghiệp, học viên theo học chương trình giáo dục thường xuyên, học sinh của cơ sở giáo dục chuyên biệt có hoàn cảnh đặc biệt trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh (Nghị quyết số 80/2025/NQ-HĐND);

Thực hiện chỉ đạo của Ủy ban nhân dân Thành phố tại Công văn số 4776/UBND-VX ngày 18 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 80/2025/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2025 của Hội đồng nhân dân Thành phố.

Sở Giáo dục và Đào tạo triển khai thực hiện Nghị quyết số 80/2025/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân Thành phố như sau:

1. Thực hiện chính sách đặc thù hỗ trợ học phí theo Nghị quyết số 80/2025/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh

Để việc triển khai chính sách đặc thù hỗ trợ người học có hoàn cảnh đặc biệt đúng quy định, Sở Giáo dục và Đào tạo đề nghị các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn Thành phố lưu ý về tổ chức thực hiện các nội dung như sau:

a) Đối tượng áp dụng

Nghị quyết này áp dụng đối với trẻ em của cơ sở giáo dục mầm non, học sinh của cơ sở giáo dục phổ thông, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên, trung tâm giáo dục nghề nghiệp, học viên theo học chương trình giáo dục

thường xuyên, học sinh của cơ sở giáo dục chuyên biệt công lập (sau đây gọi chung là trẻ em, học sinh, học viên tại các cơ sở giáo dục công lập) có hoàn cảnh đặc biệt thuộc một trong các trường hợp sau:

- Mồ côi cả cha và mẹ; mồ côi cha hoặc mẹ và bị người còn lại bỏ rơi, sống với ông, bà hoặc người nuôi dưỡng nhưng hiện nay ông, bà hoặc người nuôi dưỡng đều đã tử vong;

- Là người khuyết tật;

- Có cha hoặc mẹ hoặc cả cha và mẹ hoặc ông bà, người nuôi dưỡng (trong trường hợp ở với ông bà, người nuôi dưỡng) là thành viên của hộ nghèo, hộ cận nghèo theo chuẩn nghèo địa phương.

b) Chính sách hỗ trợ

- Hỗ trợ bữa ăn trưa theo mức thực tế phát sinh tại cơ sở giáo dục, tối đa không vượt quá 40.000 đồng/học sinh/ngày;

- Hỗ trợ chi phí các dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục theo mức thực tế phát sinh tại cơ sở giáo dục, tối đa không vượt quá mức quy định tại Phụ lục I đính kèm Nghị quyết này;

- Hỗ trợ chi phí các nội dung khác theo chương trình của nhà trường ngoài giờ học chính khóa theo mức thực tế phát sinh tại cơ sở giáo dục, tối đa không vượt quá mức quy định tại Phụ lục II đính kèm Nghị quyết này;

- Hỗ trợ tiền mua đồng phục với mức cụ thể theo cấp học: mầm non 300.000 đồng/trẻ em/năm học; tiểu học 400.000 đồng/học sinh/năm học; trung học cơ sở 450.000 đồng/học sinh/năm học; trung học phổ thông 500.000 đồng/học sinh/năm học. Đối với năm học 2025 - 2026 hỗ trợ tiền mua đồng phục với mức 50% mức hỗ trợ như trên.

- Trường hợp nhà trường không tổ chức các nội dung tại điểm a, điểm b, điểm c Điều 2 Nghị quyết số 80/2025/NQ-HĐND thì không thực hiện hỗ trợ.

- Hỗ trợ bữa ăn trưa được tính theo số ngày ăn thực tế trong khung thời gian năm học quy định. Các nội dung hỗ trợ khác theo thời gian học thực tế của học sinh tại cơ sở giáo dục và không quá 9 tháng/năm học.

- Trường hợp đối tượng áp dụng của Nghị quyết này đồng thời đáp ứng điều kiện để được hỗ trợ nội dung chi tương tự tại văn bản quy phạm pháp luật khác và mức hỗ trợ tại Nghị quyết số 80/2025/NQ-HĐND là cao hơn thì đối tượng áp dụng được hưởng thêm mức hỗ trợ bằng phần chênh lệch giữa mức chi của Nghị quyết này với mức chi của văn bản được áp dụng quy định tại điểm a khoản 3 Điều 2 Nghị quyết số 80/2025/NQ-HĐND.

c) Về công tác tuyên truyền

Thủ trưởng các cơ sở giáo dục có trách nhiệm phổ biến, tuyên truyền rộng rãi đến từng cha mẹ học sinh, người học về chính sách đặc thù hỗ trợ người học có hoàn cảnh đặc biệt trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh theo Nghị quyết số 80/2025/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh. Đây là chính sách an sinh xã hội đặc thù của Thành phố nhằm chia sẻ khó khăn, giảm bớt gánh nặng tài chính

đôi với các em học sinh có hoàn cảnh đặc biệt để đảm bảo điều kiện thiết yếu khi đến trường cho các em.

2. Tổ chức thực hiện

Nghị quyết số 80/2025/NQ-HĐND có hiệu lực thi hành và được áp dụng từ ngày 01 tháng 01 năm 2026, do đó đề nghị các cơ sở giáo dục rà soát các đối tượng được thụ hưởng chính sách để chủ động thực hiện hỗ trợ cho học sinh.

Vào đầu năm học thủ trưởng cơ sở giáo dục căn cứ vào hồ sơ nhập học của học sinh và bản sao chứng thực các giấy tờ sau đây để xác định đối tượng thụ hưởng chính sách:

- Đối với người học thuộc diện mồ côi cả cha và mẹ: Quyết định về việc trợ cấp xã hội hoặc giấy xác nhận mồ côi cả cha lẫn mẹ do Ủy ban nhân dân xã phường, đặc khu cấp hoặc giấy chứng tử của cả cha và mẹ.

- Đối với người học mồ côi cha hoặc mẹ và bị người còn lại bỏ rơi, sống với ông, bà/hoặc người nuôi dưỡng nhưng hiện nay ông, bà hoặc người nuôi dưỡng đều đã tử vong: Giấy chứng tử của cha hoặc mẹ hoặc giấy xác nhận mồ côi cha hoặc mẹ do Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu cấp; xác nhận của địa phương về việc bị người còn lại bỏ rơi; giấy xác nhận quyền nuôi dưỡng; giấy chứng tử của ông, bà hoặc người nuôi dưỡng.

- Đối với người học là người khuyết tật: Giấy xác nhận khuyết tật hoặc quyết định về việc trợ cấp xã hội do Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu trực thuộc.

- Đối với người học có cha hoặc mẹ hoặc cả cha và mẹ hoặc ông bà, người nuôi dưỡng (trong trường hợp ở với ông bà, người nuôi dưỡng) là thành viên của hộ nghèo, hộ cận nghèo theo chuẩn nghèo địa phương: Giấy xác nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo do Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu cấp.

Thủ trưởng cơ sở giáo dục có trách nhiệm xem xét hồ sơ và lập danh sách người học được hưởng chính sách đặc thù theo Nghị quyết số 80/2025/NQ-HĐND gửi Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu hoặc Sở Giáo dục và Đào tạo theo phân cấp quản lý để tổng hợp, trình cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí thực hiện.

Về kinh phí thực hiện:

- Sở Giáo dục và Đào tạo phân bổ dự toán kinh phí thực hiện Nghị quyết số 80/2025/NQ-HĐND cho các cơ sở giáo dục công lập thuộc chức năng quản lý nhà nước của Sở Giáo dục và Đào tạo theo phân cấp quản lý.

- Ủy ban nhân dân phường, xã, đặc khu phân bổ dự toán kinh phí cho các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông công lập theo phân cấp quản lý để thực hiện chi trả cho các đối tượng được hưởng chế độ đang theo học tại các cơ sở giáo dục thuộc chức năng quản lý nhà nước của Ủy ban nhân dân phường, xã, đặc khu (chi trả thông qua các cơ sở giáo dục). Đồng thời có trách nhiệm rà soát, xác định số lượng học sinh được hưởng chính sách, hướng dẫn các cơ sở giáo dục trên địa bàn thanh, quyết toán đúng quy định.

- Cơ sở giáo dục công lập gửi Kho bạc Nhà nước nơi giao dịch hồ sơ rút dự toán bao gồm: (i) Quyết định giao dự toán của cơ quan có thẩm quyền giao đối với

kinh phí thực hiện Nghị quyết số 80/2025/NQ-HĐND; (ii) Quyết định phê duyệt danh sách được hưởng chính sách (gồm họ tên, diện hỗ trợ; tổng số đối tượng được hỗ trợ, mức hỗ trợ và kinh phí hỗ trợ); (iii) Giấy rút dự toán kinh phí cấp bù theo quy định để rút dự toán kinh phí thực hiện chính sách.

- Các cơ sở giáo dục thuộc các Trường Đại học và các cơ sở giáo dục thuộc sở ngành trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh lập danh sách (kèm hồ sơ) của người học được hưởng chính sách đặc thù theo Nghị quyết số 80/2025/NQ-HĐND gửi về Sở Giáo dục và Đào tạo để tổng hợp, trình cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí thực hiện. Các cơ sở giáo dục có trách nhiệm thanh quyết toán đúng quy định.

3. Chế độ thông tin báo cáo

- Ủy ban nhân dân phường, xã, đặc khu báo cáo nhu cầu thực hiện Nghị quyết số 80/2025/NQ-HĐND về Sở Tài chính và Sở Giáo dục và Đào tạo **trước ngày 10 tháng 02 năm 2026** theo phụ lục số 01 (đính kèm).

- Các cơ sở giáo dục công lập thuộc chức năng quản lý nhà nước của Sở Giáo dục và Đào tạo rà soát đối tượng thụ hưởng chính sách và gửi báo cáo nhu cầu kinh phí thực hiện Nghị quyết số 80/2025/NQ-HĐND theo Phụ lục số 02 đính kèm, kèm theo thông báo thu của đơn vị về Sở Giáo dục và Đào tạo **trước ngày 31 tháng 01 năm 2026**.

- Các cơ sở giáo dục thuộc các Trường Đại học và các cơ sở giáo dục thuộc sở ngành trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh rà soát đối tượng thụ hưởng chính sách và gửi báo cáo nhu cầu kinh phí thực hiện Nghị quyết số 80/2025/NQ-HĐND theo phụ lục số 02 đính kèm, kèm theo thông báo thu của đơn vị và hồ sơ của học sinh về Sở Giáo dục và Đào tạo **trước ngày 31 tháng 01 năm 2026**. Hồ sơ quyết toán theo phụ lục số 03 gửi về Sở Giáo dục và Đào tạo **trước ngày 30 tháng 9 năm 2026**.

Các đơn vị gửi báo cáo về Phòng Kế hoạch – Tài chính, Sở Giáo dục và Đào tạo (file mềm gửi về địa chỉ email: kehoachtaichinh@hcm.edu.vn, số điện thoại: 038.289.7233 cô Ngọc).

Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, khó khăn, đề nghị các đơn vị có ý kiến gửi về Sở Giáo dục và Đào tạo để được hướng dẫn thực hiện.

(Đính kèm Nghị quyết số 80/2054/NQ-HĐND và Công văn số 4776/UBND-VX ngày 18 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh)./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND Thành phố (để b/c);
- Giám đốc Sở (để b/c);
- Sở Tài Chính (để phối hợp);
- Lưu: VT, KHTC (Ngc).

**KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Thị Nhật Hằng